ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8320 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trong lĩnh vực Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1635/TTr-STP ngày 07/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trong lĩnh vực Tài chính (*đính kèm Danh mục văn bản*).

Điều 2. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh đảm bảo về nội dung, chất lượng, tiến độ và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành đối với nội dung theo danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời điểm trình ban hành Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh quy định nội dung được giao, cơ quan chủ trì soạn thảo phải có văn bản đề nghị nêu rõ lý do, giải pháp, thời hạn thực hiện và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh quy định nội dung được giao.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Phòng NC, KTTC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh Th

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đoàn Trung Kiên

DANH MỤC

NỘI DUNG GIAO QUY ĐỊNH THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 8320 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
01	Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15: Có hiệu lực từ ngày 01/01/2024; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP: có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.	Điểm c khoản 2 Điều 53 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; Khoản 1 Điều 76, điểm c khoản 2 Điều 76, khoản 3 Điều 77, khoản 1 Điều 78 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP	Điểm c khoản 2 Điều 53 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15: *"**Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** ban hành **danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung** (bao gồm cả danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm) thuộc phạm vi quản lý của mình, trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia do Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này."* Nghị định số 186/2025/NĐ-CP: - Điều 76 : + "Khoản 1: *"1. Thẩm quyền ban hành danh mục tài sản*	Sở Tài chính	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Quý II/2026	

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
				mua sắm tập trung thực hiện theo thẩm quyền ban hành hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung theo quy định của pháp luật về đấu thầu". + Điểm c Khoản 2 *"Danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp bộ, cơ quan trung ương áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp địa phương áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương."* - Khoản 3 Điều 77: *"Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo thẩm quyền đơn vị mua sắm tập trung để thực hiện mua sắm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này trên cơ*				

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
				sở tổ chức sắp xếp lại, giao bổ sung nhiệm vụ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị hiện có (không thành lập mới, không bổ sung biên chế của bộ, cơ quan trung ương, địa phương).” - Khoản 1 Điều 78: *“Điều 78. Tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung (trừ thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế)* *1. Căn cứ phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng, cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung có trách nhiệm lập văn bản đăng ký mua sắm tập trung, gửi cơ quan quản lý cấp trên (sau đây gọi là đầu mối đăng ký mua sắm tập trung) để tổng hợp gửi đơn vị mua sắm tập trung của bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh* ***theo thời hạn*** *do Bộ trưởng,*				

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/Khoản/ Điểm (nội dung giao)	Nội dung được giao	Cơ quan chủ trì soạn thảo nội dung được giao	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Ghi chú
				*Thủ trưởng cơ quan trung ương, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** công bố để áp dụng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.* *Cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm về việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản của mình.* *Nội dung chủ yếu của văn bản đăng ký mua sắm tập trung gồm:* *a) Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản sau khi hoàn thành việc mua sắm.* *b) Loại tài sản, số lượng tài sản mua sắm tập trung.* *c) Dự toán, nguồn vốn thực hiện mua sắm tập trung và phương thức thanh toán.* *d) Dự kiến thời gian, địa điểm giao, nhận tài sản sau khi hoàn thành mua sắm và các đề xuất khác (nếu có).”*				